

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: TRƯỜNG MẦM NON

Thứ 2 ngày 08 tháng 09 năm 2025

Tên hoạt động: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Bé tới trường”

Thuộc lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ thuộc thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ.
- Trẻ đọc thơ rõ ràng, mạch lạc, trả lời câu hỏi đủ câu. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Giáo dục trẻ yêu trường, bảo vệ giữ gìn ngôi trường luôn sạch đẹp. Trẻ tích cực tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung bài thơ.
- Hệ thống câu hỏi đàm thoại.
- Một số đồ dùng khác bổ trợ cho tiết học

III. Cách tiến hành

1. Ôn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng hát bài hát “Ngày đầu tiên đi học”
- Khi đến trường các con cảm thấy như thế nào?
- Dẫn dắt trẻ vào bài thơ “Bé tới trường” của nhà thơ “Nguyễn Thanh Sáu”

2. Dạy trẻ đọc thuộc thơ

- Cô đọc 1 lần diễn cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- Cô giảng nội dung: Bài thơ nói về 1 bạn nhỏ rất vui sướng khi tới trường. Bé và chim đều hòa tiếng ca, vang lên khúc hát yêu trường ta
- Giảng từ mới: “Êm ả” là sự yên tĩnh, không có sự xao động, mang lại cảm giác dễ chịu và thoải mái
- Cô đọc lần 2 diễn cảm kết hợp tranh minh họa.
- Cô cho cả lớp đọc 3 lần.
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân đọc (Cô chú ý sửa sai cho trẻ nếu có)

*** Đàm thoại:**

- Các con vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?

- Bài thơ nói về ai?
- Bé đang làm gì?
- Khi được tới trường em bé cảm thấy như thế nào?
- Niềm vui của em bé được thể hiện ở câu thơ nào?
- Còn các con khi đến trường thì sao?

=> Giáo dục trẻ yêu thích đến trường được vui chơi cùng bạn, được cô giáo dạy nhiều điều hay để các con trở thành là những bé ngoan để bố mẹ yên tâm đi làm nhé.

-> **KTTH:** Cô cùng trẻ múa hát bài “Vui đến trường” và ra ngoài.

IV Đánh giá hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 09 tháng 09 năm 2025

Tên hoạt động học: VĐCB: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn

QTE 6: Quyền vui chơi, giải trí

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết giữ thăng bằng khi đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn sao cho 2 chân luôn trên vạch kẻ, nhớ tên vận động. **Trẻ hiểu được trẻ em có quyền được vui chơi giải trí**
- Rèn kỹ năng khéo léo của đôi chân, khả năng giữ thăng bằng khi đi
- Trẻ hứng thú tham gia vào giờ hoạt động. Giáo dục trẻ tính kỷ luật, rèn luyện cơ thể

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, 2 vạch kẻ trên sàn.
- Nhạc bài hát “Cái mũi”

III. Hoạt động:

1. Khởi động

- Cho trẻ đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô: đi bằng gót bàn chân, đi bằng mũi bàn chân, đi khom lưng, đi nhanh, đi chậm. Sau đó về 3 hàng.

2. Trọng động

2.1. Tập BTPTC: Kết hợp với nhạc bài hát: Cái mũi

- + Tay: Hai tay đưa ngang, lên cao.
- + Bụng: Đứng cúi người về phía trước.
- + Chân: Ngồi Khuyu gối
- + Bật: Bật tiến về phía trước.
- + ĐTNM: Chân (Tập 2l x 4n)

2.2. Vận động cơ bản: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn

- Lần 1: Cô tập mẫu không phân tích
- Lần 2: Cô tập mẫu và phân tích động tác
- + TTCB: Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xắc xô cô đứng trước đầu vạch kẻ, 2 tay chống hông, mắt nhìn vào vạch kẻ thẳng. Khi có hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô cô bắt đầu bước đi trên vạch kẻ thẳng, bàn chân luôn bước trên vạch kẻ và luôn giữ được thăng bằng trong khi đi, khi thực hiện xong cô đi về cuối hàng đứng.
- Mời 1 trẻ lên thực hiện mẫu, cho trẻ nhận xét bạn tập
- Trẻ thực hiện:

- + Lần 1: Mời lần lượt 2 trẻ 1 trong từng đội lên tập (cô chú ý sửa sai cho trẻ nếu có)
- Lần 2 cô cho trẻ thi đua giữa hai đội nhất đồ dùng đồ chơi trong lớp học của bé (thời gian là 1 bản nhạc: Cái mũi)

=> Trẻ em có quyền được vui chơi, giải trí

- Hỏi trẻ tên vận động?
- Gọi 1 trẻ tập đẹp lên tập lại.
- Cô động viên khuyến khích trẻ.

2.3. TCVD: Lộn cầu vòng

- Cô nêu cách chơi, luật chơi và tổ chức cho trẻ chơi.
- + Cách chơi: Từng đôi trẻ đứng đối diện nhau tay đu đưa sang hai bên theo nhịp, mỗi lần đưa tay sang là ứng dụng với một tiếng: “Lộn cầu vòng....Ra lộn cầu vòng”. Đọc đến câu cuối cùng, cả hai cùng giơ tay lên đầu, chui qua tay nhau về một phía, quay lưng vào nhau, hạ tay xuống dưới rồi tiếp tục đọc hai lần, cách vung tay cũng giống như lần một, đọc đến tiếng cuối cùng lại chui qua tay nhau, lộn trở lại tư thế ban đầu.
- + Luật chơi: Đôi nào không lộn qua đôi đó phải nhảy lò cò.
- Cho trẻ chơi 3 lần.
- Cô nhận xét chung, khen động viên trẻ.

3. Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1 - 2 vòng.
- => Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 10 tháng 09 năm 2025

Tên hoạt động học: Toán: So sánh sự giống và khác nhau giữa hình vuông với hình chữ nhật

Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ so sánh phân biệt được sự giống và khác nhau giữa hình vuông và hình chữ nhật
- Rèn kỹ năng so sánh, phân biệt hình vuông và hình chữ nhật
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động

II. Chuẩn bị

- Cô và mỗi trẻ có 8 que tính (Trong đó 6 que dài bằng nhau, 2 que còn lại dài hơn và dài bằng nhau)
- Các hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác có bề dày

III. Hoạt động

1. Ôn định tổ chức

- Trẻ ngồi gần cô hát bài “Lớp chúng mình”
- Cô và trẻ cùng trò chuyện về nội dung bài hát, về chủ đề

2. Ôn nhận biết hình vuông, hình chữ nhật

- TC “Ai thông minh” (Cô giơ từng hình có màu sắc, kích thước khác nhau để trẻ nói tên hình)
- TC “Chiếc túi kì lạ” (Trẻ lên chơi bịt mắt dùng tay chọn nhanh được hình vuông và hình chữ nhật theo yêu cầu)

3. So sánh hình vuông hình chữ nhật qua dấu hiệu đường bao

- Cho trẻ đi lấy rổ về tổ ngồi
- Hỏi trẻ trong rổ có gì? Cùng lấy que tính trong rổ ra để xếp hình hình vuông và hình chữ nhật
- Cho trẻ lấy hết que tính ra xếp hình vuông trước sau đó xếp hình chữ nhật
- Hỏi trẻ xếp hình vuông bằng mấy que tính? (Trẻ đếm và nói: 4 que)
- Cùng đếm lại số que tính xếp hình vuông nào?
- Hình chữ nhật xếp bằng mấy que tính? Cùng đếm số que tính xếp hình chữ nhật nào? (Trẻ đếm và nói: 4 que)
- Hình vuông và hình chữ nhật cùng xếp bằng mấy que tính? (4 que- cho nhiều trẻ nhắc lại)
- Các que tính để xếp hình vuông so với nhau như thế nào? (dài bằng nhau)

- Hãy cầm các que tính lên so với nhau xem có đúng không?
- Các que tính xếp hình chữ nhật có dài bằng nhau không? (Cho trẻ cầm lên so sánh và nói: không dài bằng nhau, 2 que bằng nhau, 2 que ngắn hơn)
- 4 que tính xếp hình vuông so với nhau như thế nào?
- 4 que tính xếp hình chữ nhật có dài bằng nhau không?
- + So sánh điểm giống và khác nhau giữa hình vuông và hình chữ nhật

4. Luyện tập

- Cho trẻ chơi “ Tìm nhà” (trẻ tìm nhà là các hình có 4 cạnh dài bằng nhau, 4 cạnh không bằng nhau)
 - Trẻ chơi 3 lần.
 - Cô nhận xét chung.
- =>Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 11:26 11/09/2025
bởi Bùi Thị Oanh (31313313_oanhbt) – Trường Mầm non Tân Sơn

Thứ 5 ngày 11 tháng 09 năm 2025

Tên hoạt động: Nặn vòng tặng bạn (ĐT)

QTE 5: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu

Thuộc lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết nặn những chiếc vòng xinh xắn để tặng bạn. **Trẻ hiểu được quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu**
- Rèn cho trẻ có kỹ năng chia đất, xoay tròn, lăn dài, uốn cong,... rèn khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- 3 mẫu nặn của cô: Mẫu nặn vòng tay, vòng cổ, vòng gồm các hạt dính vào nhau
- Đất nặn, bảng, khăn lau, bàn trưng bày sản phẩm.

III. Cách tiến hành

1. Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát “Lớp chúng mình”
- Bài hát nói về điều gì?
- Con thích chơi với bạn nào nhất?
- Con sẽ tặng bạn món quà gì nhân ngày sinh nhật bạn?

2. Bé quan sát và nhận xét mẫu nặn

- Cô cho trẻ quan sát mẫu nặn của cô. Hỏi trẻ:
 - + Cái gì đây?
 - + Chiếc vòng có màu gì? Dạng hình gì?
 - + Được làm từ chất liệu gì?
 - + Chiếc vòng này dùng để làm gì?
- Cô làm mẫu: Để nặn được chiếc vòng, cô sẽ lấy đất nặn dùng bàn tay bóp cho đất nặn thật mềm. Tiếp tục để viên đất xuống bảng tay trái giữ bảng, dùng lực của cánh tay và lòng bàn tay phải lăn dọc nhẹ nhàng nhiều lần để viên đất tạo thành 1 dải đất dài vừa phải. Cuối cùng cầm dải đất bằng 2 tay uốn cong và ghép 2 đầu của dải đất nặn với nhau để tạo thành 1 hình tròn, dùng ngón tay trở miết chỗ ghép lại cho liền vậy là đã có 1 chiếc vòng tay rồi.
- Cô cho trẻ nhắc lại cách làm (Cô giúp đỡ trẻ nếu trẻ chưa nói được)

=> **Trẻ hiểu được quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu**

- Cô hỏi ý tưởng của trẻ.
- Cô cho trẻ mô phỏng động tác xoay tròn, lăn dọc trên không.

3. Trẻ thực hiện

- Trẻ lấy đồ dùng và về chỗ ngồi
- Cô hỏi trẻ tư thế ngồi và cách chia đất, làm mềm đất.
- Trẻ thi đua nặn những chiếc vòng
- Cô bao quát và động viên khuyến khích trẻ, giúp đỡ những trẻ còn lúng túng.

4. Trưng bày sản phẩm

- Trẻ trưng bày sản phẩm.
- Trẻ nhận xét bài của bạn, của mình.
- Cô nhận xét chung, khen trẻ.

IV. Đánh giá hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 11:26 11/09/2025
bởi Bùi Thị Oanh (31313313_oanhbt) – Trường Mầm non Tân Dân

Thứ 6 ngày 12 tháng 09 năm 2025

Tên hoạt động học: KPXH “Bé với quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu” 5E

Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu

- **Khoa học:** Trẻ biết: mọi bạn nhỏ đều có quyền đi học, được chăm sóc và phát triển khả năng. Biết quan sát, phân biệt các hoạt động học tập – vui chơi khác nhau.
- **Công nghệ:** Làm quen với hình ảnh, video trình chiếu về trẻ em học tập, thể hiện năng khiếu. Sử dụng thiết bị nghe nhìn để tiếp nhận thông tin
- **Kĩ thuật:** Lắp ghép khối gỗ/lego để tạo sản phẩm. Thử nghiệm nhiều cách để xây dựng mô hình khác nhau.
- **Toán học:** Nhận biết số lượng, hình dạng, màu sắc trong hoạt động. So sánh nhiều – ít, to – nhỏ khi xếp hình và phân loại dụng cụ học tập.
- **Kĩ năng của thế kỉ 21:** tự tin chia sẻ sở thích, ý kiến với bạn và cô

II. Chuẩn bị

- Tranh ảnh/video về trẻ em đi học, vẽ, hát, xếp hình.
- Nhạc vui nhộn. Giấy vẽ, bút màu, khối gỗ/lego. Thẻ hình: sách, bút, nhạc cụ, bóng...
- Bàn ghế, không gian trưng bày sản phẩm. Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học

III. Quy trình 5E:

1. E1: Thu hút

- Cho trẻ vận động theo nhạc vui nhộn. Khi đến trường các con có vui không?
 - Ở trường con được làm những gì?
- => Mọi bạn nhỏ đều có quyền đi học và phát triển năng khiếu. Hôm nay chúng ta sẽ cùng khám phá điều đó nhé!

2. E2: Khám phá

- Chiếu video/tranh ảnh về các bạn nhỏ đang học tập, vui chơi, múa hát, vẽ tranh.
- Các con thấy các bạn đang làm gì?
- Con thích hoạt động nào nhất?
- Bạn nào thích học hát? Bạn nào thích vẽ tranh?
- Cho trẻ chỉ ra hoạt động mình thích và chia sẻ với cả lớp

3. E3: Giải thích

- Ở trường các con vừa được học, vừa được chơi, còn được phát hiện năng khiếu như: hát, múa, vẽ, xếp hình...
- Tất cả trẻ em đều có quyền học tập, vui chơi, phát triển năng khiếu.
- Giải thích từ “năng khiếu” (khả năng đặc biệt, mỗi bạn giỏi một lĩnh vực riêng).

=> Cô khái quát: Chúng mình đã được tìm hiểu về các quyền học tập, vui chơi, phát triển năng khiếu khi chúng mình đi học ở trường mầm non. Chúng mình còn rất nhiều quyền khác chúng mình sẽ tìm hiểu trong các bài học tiếp theo.

- Có bạn nào có câu hỏi gì với cô không?

4. E4: Cùng cô

- Cô chia trẻ thành 3 nhóm hoạt động: + Nhóm 1: Vẽ tranh (giấy, màu sáp).

+ Nhóm 2: Hát/múa theo nhạc.

+ Nhóm 3: Lắp ghép khối gỗ.

- Trẻ tham gia tự do, thể hiện năng khiếu. Hợp tác cùng bạn để hoàn thành sản phẩm.

- Cô quan sát, khích lệ: “Bạn vẽ đẹp quá!”, “Bạn hát rất hay!”, “Bạn xây được ngôi nhà rồi!”

5. E5: Đánh giá

- Trẻ trưng bày sản phẩm (tranh, khối xếp).

- Cả lớp cùng xem, cô khích lệ từng nhóm.

- Đàm thoại:

- Hôm nay con đã được học về quyền gì?

- Con thích tham gia hoạt động nào nhất?

=> Cô nhận xét – tuyên dương chung, giáo dục trẻ: “Mỗi bạn đều có quyền học tập và phát triển năng khiếu, các con hãy luôn cố gắng để trở thành bé ngoan, bé giỏi nhé!”.

- Trẻ hát bài hát: “quyền trẻ em”.

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN

GIÁO VIÊN

Nguyễn Thị Nga

Bùi Thị Oanh

